

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn
ngân sách nhà nước năm 2023 do tỉnh quản lý (đợt 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2023;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2021 về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thanh Hóa; Nghị quyết số 253/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thanh Hóa được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày

11 tháng 10 năm 2021 (đợt 1); Nghị quyết số 331/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2022 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thanh Hóa được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 11 tháng 10 năm 2021 (đợt 2); Nghị quyết số 346/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2022 về kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2023; Nghị quyết số 366/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2023 về điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 do tỉnh quản lý (đợt 1); Nghị quyết số 394/NĐ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 về điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thanh Hóa được Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 (đợt 3); Nghị quyết số 395/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023 do tỉnh quản lý (đợt 2);

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Quyết định số 4662/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc giao kế hoạch chi tiết vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2023 tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2023 về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023 do tỉnh quản lý (đợt 1); Quyết định số 2697/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2023 về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 tỉnh Thanh Hóa (đợt 3);

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 4602/TTr-SKHĐT ngày 25 tháng 7 năm 2023 về việc đề nghị điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023 do tỉnh quản lý (đợt 2).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023 do tỉnh quản lý (đợt 2), với các nội dung sau:

1. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn năm 2023 của các dự án:

Tổng số kế hoạch vốn năm 2023 điều chỉnh giảm của các dự án là 295,123 tỷ đồng, trong đó:

a) Vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách tỉnh: Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 05 dự án là 15,826 tỷ đồng, gồm: 01 dự án đã hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt là 0,923 tỷ đồng; 01 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023 là 4,403 tỷ đồng; 03 dự án hoàn thành sau năm 2023 là 10,5 tỷ đồng.

b) Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 02 dự án là 7,547 tỷ đồng (dự án hoàn thành sau năm 2023).

c) Vốn chi xây dựng cơ bản tập trung trong nước: Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 32 dự án là 188,25 tỷ đồng, gồm: 06 dự án đã hoàn thành có

quyết toán được duyệt là 3,554 tỷ đồng; 06 dự án hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt là 13,939 tỷ đồng; 10 dự án hoàn thành trong năm 2023 là 58,057 tỷ đồng; 10 dự án hoàn thành sau năm 2023 là 112,7 tỷ đồng.

d) Vốn ngân sách trung ương đầu tư theo ngành, lĩnh vực (vốn trong nước): Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 01 dự án hoàn thành sau năm 2023 là 75 tỷ đồng.

đ) Vốn nước ngoài: Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của 02 dự án hoàn thành sau năm 2023 là 8,5 tỷ đồng.

2. Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn năm 2023 của các dự án:

Số vốn năm 2023 điều chỉnh giảm kế hoạch nêu trên bố trí bổ sung cho các dự án, trong đó:

a) Vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách tỉnh: Bố trí cho 03 dự án là 15,826 tỷ đồng, gồm: 01 dự án đã hoàn thành có quyết toán được duyệt là 14,556 tỷ đồng; bố trí vốn đối ứng cho 02 dự án sử dụng vốn nước ngoài là 1,27 tỷ đồng.

b) Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương: Bố trí cho 02 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023 là 7,547 tỷ đồng.

c) Vốn chi xây dựng cơ bản tập trung trong nước: Bố trí cho 24 dự án là 188,25 tỷ đồng, gồm: 07 dự án đã hoàn thành có quyết toán được duyệt là 19,599 tỷ đồng; 01 dự án hoàn thành chưa có quyết toán được duyệt là 0,216 tỷ đồng; 05 dự án hoàn thành trong năm 2023 là 27,85 tỷ đồng; 11 dự án hoàn thành sau năm 2023 là 140,585 tỷ đồng.

d) Vốn ngân sách trung ương đầu tư theo ngành, lĩnh vực (vốn trong nước): Bố trí cho 03 dự án là 75 tỷ đồng, trong đó: 02 dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023 là 55 tỷ đồng; 01 dự án hoàn thành sau năm 2023 là 20 tỷ đồng.

đ) Vốn nước ngoài: Bố trí vốn cho 01 dự án dự kiến hoàn thành năm 2023 là 8,5 tỷ đồng.

3. Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước năm 2023 tại Nghị quyết số 346/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước tỉnh Thanh Hóa năm 2023.

4. Thời gian giải ngân: Hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Chi tiết danh mục và mức vốn của từng dự án có các Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức triển khai thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và các quy định của pháp luật về đầu tư công, thông báo danh mục và

mức vốn năm 2023 sau khi điều chỉnh của từng dự án cho các chủ đầu tư để triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

2. Sở Tài chính thực hiện nhập điều chỉnh dự toán cho các dự án trên Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS); hướng dẫn và đôn đốc các chủ đầu tư thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công năm 2023.

3. Kho Bạc Nhà nước Thanh Hóa thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc giải ngân của các chủ đầu tư, chỉ cho phép giải ngân khi đảm bảo đầy đủ hồ sơ, thủ tục theo quy định, phù hợp với mục tiêu đầu tư theo các quyết định điều chỉnh kế hoạch của UBND tỉnh.

4. Các chủ đầu tư căn cứ danh mục và mức vốn năm 2023 được thông báo, chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện phù hợp với mức vốn được giao, đảm bảo tiến độ, hiệu quả, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và thanh quyết toán đảm bảo theo quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa và các ngành, đơn vị liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các chủ đầu tư chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính (để b/c);
- TTr Tỉnh ủy; HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Minh Tuấn